

Số: 1586 /QĐ-CT

Bình Dương, ngày 17 tháng 4 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc xử lý vi phạm về thuế
qua kiểm tra việc chấp hành pháp luật thuế

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ

Căn cứ Luật Quản lý thuế, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Thanh tra và các văn bản hướng dẫn thi hành (nếu là cuộc thanh tra);

Căn cứ các Luật thuế, Pháp lệnh thuế, Pháp lệnh phí, lệ phí và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ quyết định 108/2010/QĐ-BTC ngày 14/01/2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục thuế cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Tổng cục thuế;

Căn cứ kiến nghị tại Biên bản kiểm tra thuế ký ngày 12 tháng 04 năm 2017 tại Công ty Cổ phần Dược Becamex của Đoàn kiểm tra của Cục thuế theo Quyết định số 1129/QĐ-CT ngày 24 tháng 03 năm 2017 về việc kiểm tra thuế tại Công ty Cổ phần Dược Becamex.

Xét đề nghị của Trưởng Phòng kiểm tra thuế số 1;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử lý vi phạm về thuế theo kết quả kiểm tra đối với Công ty Cổ phần Dược Becamex;

Mã số thuế: 3700683163;

Địa chỉ: NA6, KCN Mỹ Phước 2, TX. Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

Thời kỳ kiểm tra Năm 2016.

1. Truy thu thuế là: 7.659.779 đồng (Bảy triệu, sáu trăm năm mươi chín ngàn, bảy trăm bảy mươi chín đồng)

Trong đó: Thuế GTGT : 7.659.779 đồng

2. Phạt: 3.831.876 đồng :

Trong đó :

- Phạt 20%: 1.531.956 đồng;

Theo khoản 2, Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế.

- Phạt 2.100.000 đồng;

Theo khoản 4, điều 6 Nghị định số 129/2013/ đồng ND-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử lý vi phạm pháp luật về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế.

- Phạt 0,03%:199.920 đồng;

Theo khoản 3, Điều 10 Nghị định số 129/2013/ND-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế.

Điều 2.Công ty Cổ phần Dược Becamex có trách nhiệm nộp số tiền thuế truy thu và tiền phạt theo quy định tại Điều 1 vào tài khoản 7111 của Cục thuế tỉnh Bình Dương mở tại Kho bạc thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương:

1. Đối với số tiền thuế truy thu: 7.659.779 đồng.

- Thuế GTGT : 7.659.779 đồng (M 1700-TM 1701);

2. Đối với số tiền phạt :

- Phạt 20% : 1.531.956 đồng (T 4250-TM 4254);

- Phạt : 2.100.000 đồng (T 4250-TM 4254).

- Phạt 0,03% : 199.920 đồng (T 4900-TM 4931).

(Phạt chậm nộp tính đến ngày 17/04/2017)

3. Thời hạn nộp: Trong 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này, nếu nộp chậm sẽ phải nộp tiền chậm nộp theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Công ty Cổ phần Dược Becamex chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

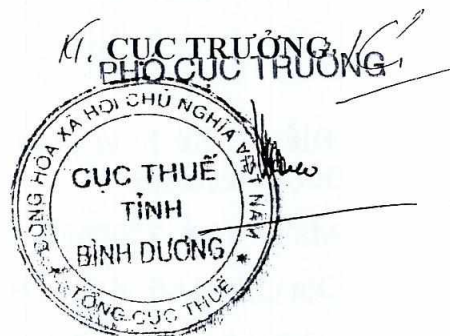
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- KBNN tỉnh Bình Dương;
- Các phòng: KK&KKT, QLN&CCNT;
- Lưu: VT, KT1.

CTY GP DƯỢC BECAMEX
CHỨNG NHẬN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH



Phạm Văn Dũng



Huỳnh Đình Trí

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CTY CP DƯỢC BECAMEX
Số: 3395/QĐ-CT
CHỨNG NHẬN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Bình Dương, ngày 07 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

V/v Xử lý vi phạm về thuế
qua kiểm tra việc chấp hành pháp luật về thuế

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ

Căn cứ Luật Quản lý thuế, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ các Luật thuế, Pháp lệnh thuế, Pháp lệnh phí, lệ phí và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế;

Căn cứ Quyết định số 108/QĐ-BTC ngày 14/01/2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục thuế cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ quyết định số 208/QĐ-CT ngày 20/04/2018 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Bình Dương về việc ủy quyền ký quyết định xử lý vi phạm pháp luật về thuế;

Căn cứ kiến nghị tại Biên bản kiểm tra thuế lập ngày 06/08/2018 của Đoàn Kiểm tra theo Quyết định số 4731/QĐ-CT ngày 19 tháng 07 năm 2018 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Bình Dương về việc kiểm tra thuế tại Công ty Cổ phần Dược Becamex;

Xét đề nghị của Trưởng phòng kiểm tra Thuế số 1,

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. Xử lý vi phạm về thuế theo kết quả kiểm tra thuế đối với Công ty Cổ phần Dược Becamex; Mã số thuế: 3700683163; địa chỉ: Đường NA6, KCN Mỹ Phước 2, P.Mỹ Phước, Tx. Bến Cát, tỉnh Bình Dương; do ông Phạm Văn Dũng, Chức vụ: Giám đốc Công ty làm đại diện.

Với hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả áp dụng như sau:

1. Hình thức xử phạt: Phạt tiền.

Phạt 20% số thuế kê khai sai, số tiền: 708.232 đồng theo quy định tại Khoản 2, Điều 10, Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính Phủ quy định về xử lý vi phạm Pháp luật về Thuế và cưỡng chế thi hành Quyết định hành chính thuế.

Phạt tiền, mức phạt: 2.100.000 đồng (Hai triệu, một trăm ngàn đồng) theo khoản 4, điều 6 Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ, đối với hành vi khai sai nhưng không dẫn đến thiếu số thuế phải nộp, tăng số thuế được miễn, giảm hoặc chưa được hoàn thuế.

2. Biện pháp khắc phục hậu quả: truy thu thuế GTGT 2017: 3.541.160 đồng.

3. Tiền chậm nộp tiền thuế theo khoản 3, điều 10 Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử lý vi phạm pháp luật về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế: 209.283 đồng.

Số tiền chậm nộp tiền thuế, cơ quan thuế tính đến ngày 06/08/2018. Kể từ ngày 07/08/2018, Công ty Cổ phần Dược Becamex tự tính toán và xác định số tiền chậm nộp tiền thuế đến ngày thực nộp vào ngân sách Nhà nước theo quy định.

Địa điểm xảy ra vi phạm: Trụ sở Công ty Cổ phần Dược Becamex.

Những tình tiết liên quan đến việc giải quyết vi phạm (nếu có): Không.

Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ (nếu có): Không.

Điều 2. Công ty Cổ phần Dược Becamex có trách nhiệm nộp số tiền truy thu, tiền phạt, tiền chậm nộp tiền thuế theo quy định tại Điều 1 vào tài khoản số: 7111 của Cục thuế tỉnh Bình Dương mở tại KBNN thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

Chi tiết:

Đơn vị tính: đồng

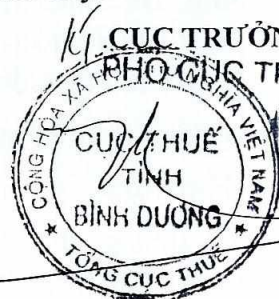
Nội dung	Chương	Tiểu mục	Số tiền
- Tiền Thuế GTGT	558	1701	3.541.160
- Phạt khai sai thuế GTGT	558	4254	708.232
- Phạt vi phạm hành chính khác	558	4254	2.100.000
- Tiền chậm nộp thuế GTGT	558	4931	209.283
Cộng			6.558.675

Tổng số thuế truy thu, phạt và tiền chậm nộp: **6.558.675 đồng** (Bằng chữ: sáu triệu, năm trăm năm mươi tám ngàn, sáu trăm bảy mươi lăm đồng).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Tổ chức được kiểm tra có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- KBNN Tx. Bến Cát;
- P.KK&KTT, P.QL&CCNT;
- Lưu: VT, P.KTr1.



Lê Thành Quý